

Số: 405/TTr-HĐQT

Quảng Nam, ngày 06 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
Về việc Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần thủy điện A Vương;

Căn cứ tình hình SXKD của Công ty năm 2017 và báo cáo tài chính năm 2017 của Công Ty đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH KPMG;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thủy điện A Vương kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

Nội dung	Giá trị	Ghi chú
1. Tổng lợi nhuận được phân phối	290.809.675.236	
- Tổng Lợi nhuận sau thuế TNDN	350.809.675.236	
- Giữ lại khoản lợi nhuận tăng thêm theo phương án giá điện dùng để trả nợ	(60.000.000.000)	Căn cứ theo dòng tiền trả nợ
- Lợi nhuận năm trước để lại	-	
2- Phân phối lợi nhuận	290.809.675.236	
- Trả cổ tức	150.104.104.000	20%
- Bù đắp các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	-	
- Số lợi nhuận còn lại sau khi trừ cổ tức và bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế	140.705.571.236	
- Trích quỹ ĐTPT	8.890.679.968	8,6% (LNPP- cổ tức)
- Trích quỹ phúc lợi	5.166.896.000	
- Trích quỹ khen thưởng	5.166.896.000	
- Trích quỹ thưởng ban điều hành	383.106.125	
- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	121.097.993.143	

2. Phương án chi trả cổ tức 2017:

- Hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Đã chi trả cổ tức năm 2017 đợt 1 là 9% (900 đồng/cp) vào quý IV-2017.
- Chi trả cổ tức năm 2017 đợt 2 là 11% (11.000 đồng/cp) vào quý II-2018.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết nghị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TKý.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trâm

Quảng Nam, ngày 6 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO TỔNG KẾT CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2013-2018
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty cổ phần Thủy điện A Vương nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1.1 Nhân sự Ban kiểm soát:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 các Ông/Bà có tên sau được bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018:

Ông: Phan Công Tuyền	TB kiểm soát
Ông: Trần Hưng	TV Ban kiểm soát
Bà : Võ Thị Lan Anh	TV Ban kiểm soát

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, ĐHĐCĐ đã bầu các Ông/Bà có tên sau được bầu vào Ban kiểm soát cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2013-2018:

Ông : Nguyễn Thiện	TB kiểm soát
Ông: Phan Công Tuyền	TV Ban kiểm soát
Ông: Trần Hưng	TV Ban kiểm soát

1.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã làm việc với tinh thần trách nhiệm, phân công cụ thể công việc cho từng thành viên.

Ban kiểm soát luôn giữ thường xuyên trao đổi thông tin với HĐQT, Ban điều hành để đảm bảo Công ty hoạt động đúng theo Pháp luật và thực hiện tốt các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ các khiếu nại nào của các cổ đông. Các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty Phát điện 2 Ban kiểm soát đã giám sát công ty thực hiện đầy đủ, một số kiến nghị của các đoàn kiểm tra chuyên ngành của Nhà nước Ban kiểm soát đã giám sát đơn vị tuân thủ thực hiện.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty trong suốt nhiệm kỳ Ban kiểm soát đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

+ Tham gia và báo cáo tình hình hoạt động tại các Đại hội cổ đông thường niên và bất thường của Công ty;

+ Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT), giao ban sản xuất và đưa ra những ý kiến góp ý một cách độc lập, khách quan trong phạm vi quyền hạn của Ban kiểm soát;

+ Kiểm soát công tác Tài chính, kế toán; thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty;

+ Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của Pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

+ Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty;

+ Giám sát đánh giá việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Ban kiểm soát đã trực tiếp làm việc với các bộ phận, phòng ban trong Công ty, kiểm tra hồ sơ đấu thầu, chứng từ kế toán, hồ sơ các công trình sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên, XD/CB, BCTC hàng năm. Các đợt kiểm tra đều có Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

1.1 Về nhân sự của HĐQT, Ban TGD Công ty:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 được bầu gồm:

Ông: Nguyễn Trâm CT HĐQT

Ông: Trương Thiết Hùng TV HĐQT

Ông: Lê Đình Bản TV HĐQT

Ông: Lê Kim Hùng TV HĐQT

Ông: Nguyễn Trọng Oánh TV HĐQT

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất miễn nhiệm Ông Trương Thiết Hùng, Thành viên HĐQT. Bầu bổ sung Ông Nguyễn Anh Vũ Thành viên HĐQT của thời gian còn lại nhiệm kỳ 2013-2018.

Năm 2017 Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất miễn nhiệm Ông Lê Đình Bản và Ông Nguyễn Anh Vũ; Bầu bổ sung Ông Cao Huy Bảo và Ông Nguyễn Đình Phúc là thành viên HĐQT của thời gian còn lại nhiệm kỳ 2013-2018.

Ban Tổng giám đốc: Tháng 7/2017 Bổ nhiệm Ông Ngô Xuân Thế giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty; Tháng 8/2017 Bổ nhiệm Ông Cao Huy Bảo giữ chức Tổng giám đốc Công ty.

1.2. Hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, các cuộc họp HĐQT đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và Nghị quyết chỉ đạo ban điều hành thực hiện.

- Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng thẩm quyền. HĐQT đã ban hành các Quy chế, Quy định về quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các quy chế được ban hành cụ thể, phù hợp với quy định của Pháp luật và đáp ứng được yêu cầu quản lý của Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các Văn bản pháp lý liên quan; tạo lập được niềm tin đối với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 2, địa phương, Bộ, Ngành quản lý liên quan. Công ty đã hoạt động ngày càng hiệu quả, phát triển, tạo được niềm tin cho toàn bộ CBCNV và các cổ đông.

- HĐQT chỉ đạo hoạt động Công ty thông qua Nghị quyết và Quyết định; tổ chức tốt ĐHĐCĐ thường niên hàng năm; đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, cổ tức và phương án chi trả cổ tức; định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc thực hiện kế hoạch SXKD quý và năm; phê duyệt kế hoạch và quyết toán quỹ lương Công ty và các nội dung khác...

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch, Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm. Ban Tổng giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đảm bảo công khai, minh bạch. Ban kiểm soát chưa phát hiện điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD, tình hình Tài chính giai đoạn 2013-2017

2.1 Đánh giá chung:

Trong 5 năm từ năm 2013-2017 Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm. Đặc biệt năm 2017 sản lượng điện sản xuất và lợi nhuận đạt được cao nhất trong các năm.

Tình hình tài chính đã ổn định và đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, đến cuối năm 2017 hệ số thanh toán đạt trên 2 lần, trong cơ cấu vốn: vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng ngày càng cao, tại thời điểm 31/12/2017 vốn chủ sở hữu chiếm 62,3% trong tổng nguồn vốn kinh doanh.

Công tác Tài chính kế toán thực hiện theo đúng quy định theo Chế độ kế toán hiện hành của Bộ tài chính

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính đã tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định của Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty Phát điện 2.

Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong kỳ; Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2017; việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG. Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát hoàn toàn thống nhất với báo cáo đã kiểm toán.

3.2 Số liệu kết quả hoạt động kinh doanh từ năm 2013-2017:

STT	Chỉ tiêu	Sản lượng điện sản xuất (Triệu kWh)	Sản lượng điện thương phẩm (Triệu kWh)	Tổng doanh thu (Tỷ đồng)	Tổng chi phí (Tỷ đồng)	Lãi/lỗ trước thuế (Tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế TNDN (Tỷ đồng)
1	Năm 2013						
	- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	550.00	543.68	636.76	592.41	44.35	42.13
	- Thực hiện	710.40	703.06	693.01	512.48	180.53	169.32
	- Tỷ lệ thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	129.16%	129.32%	108.83%	86.51%	407.06%	401.88%
2	Năm 2014						
	-Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	699.00	690.96	634.53	539.97	94.56	89.83
	-Thực hiện	595.88	590.44	623.79	473.57	150.22	140.20
	Tỷ lệ thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	85.25%	85.45%	98.31%	87.70%	158.86%	156.07%
3	Năm 2015						
	- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	650.00	643.96	593.44	461.57	161.25	153.19
	- Thực hiện	569.05	564.15	606.42	453.79	152.62	143.56
	Tỷ lệ thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	87.55%	87.61%	102.19%	98.31%	94.65%	93.71%
4	Năm 2016						
	- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	530.00	524.67	496.84	448.01	48.83	46.30
	- Thực hiện	610.64	605.60	598.77	469.77	129.01	122.54
	Tỷ lệ thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	115.22%	115.42%	120.52%	104.86%	264.18%	264.68%
5	Năm 2017						
	- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	600.00	595.02	573.89	449.51	124.38	118.20
	- Thực hiện	1,000.66	993.59	894.70	521.06	373.64	350.81
	Tỷ lệ thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	166.78%	166.98%	155.90%	115.92%	300.40%	296.80%
	Tổng cộng từ năm 2013-2017						
	- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	3,029.00	2,998.29	2,935.46	2,491.47	473.37	449.65
	- Thực hiện	3,486.63	3,456.84	3,416.69	2,430.66	986.01	926.43
	Tỷ lệ b/q thực hiện/NQ ĐHĐCĐ	115.11%	115.29%	116.39%	97.56%	208.30%	206.03%

3.3 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản thời điểm 31/12 hàng năm như sau:
ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Tài sản ngắn hạn	289.06	188.66	196.65	249.53	410.63
Tài sản dài hạn	2,416.66	2,229.91	2,020.08	1,806.97	1,595.10
TỔNG TÀI SẢN	2,705.71	2,418.57	2,216.72	2,056.50	2,005.73
Nợ phải trả	1,747.20	1,476.49	1,202.28	1,008.45	756.23
Trong đó: +Nợ ngắn hạn	616.77	554.79	448.14	402.95	149.97
+Nợ dài hạn	1,130.43	921.71	754.14	605.51	606.25
Nguồn vốn chủ sở hữu	958.52	942.08	1,014.44	1,048.05	1,249.50
Trong đó: Vốn góp của cổ đông	750.52	750.52	750.52	750.52	750.52
TỔNG NGUỒN VỐN	2,705.71	2,418.57	2,216.72	2,056.50	2,005.73

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
I	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
1	Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	35.43%	38.95%	45.76%	50.96%	62.30%
2	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	64.57%	61.05%	54.24%	49.04%	37.70%
3	Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	1.82	1.57	1.19	0.96	0.61
II	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.29	0.18	0.10	0.07	2.00
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0.47	0.34	0.44	0.62	2.74
III	Chỉ tiêu về hiệu quả						
1	Lợi nhuận sau thuế trên tổng TSản	%	6.26%	5.80%	6.48%	5.96%	17.49%
2	Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH	%	17.66%	14.88%	14.15%	11.69%	28.08%
3	Lợi nhuận sau thuế trên vốn góp	%	22.56%	18.68%	19.13%	16.33%	46.74%

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn kinh doanh giảm dần: năm 2013 là 64,57% đến 31/12/2017 còn lại 37,7%; vốn chủ sở hữu tăng từ 958 tỷ (năm 2013) lên 1.250 tỷ (cuối năm 2017).

- Chỉ tiêu khả năng thanh toán: Năm 2013 khả năng thanh toán nợ ngắn hạn chỉ đạt 0,47 lần đến cuối năm 2017 đã đạt trên 2 lần.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: tỷ suất lợi nhuận trên vốn góp của cổ đông bình quân 5 năm đạt trên 24%, năm 2017 đạt 46,7%.

- Quản lý công nợ: Công ty đã quản lý tốt các khoản công nợ phải thu, phải trả. Tăng cường thu hồi nợ phải thu khách hàng vì vậy dòng tiền thanh toán được được cải thiện.

4. Tình hình đầu tư:

4.1 Công tác đầu tư XDCB:

- Công ty đã hoàn thành quyết toán xong dự án Thủy điện A Vương giá trị quyết toán bao gồm thuế VAT là 3.543 tỷ/tổng dự toán là 3.709 tỷ đồng.

4.2 Công tác đầu tư tài chính: (góp vốn vào Công ty CP Phú Thạnh Mỹ)

Giá trị vốn góp 79,8 tỷ chiếm 12,91%. Năm 2017 Công ty CP Phú Thạnh Mỹ đạt lợi nhuận 87,6 tỷ đồng, trong năm Công ty đã hoàn nhập dự

phòng làm tăng lợi nhuận năm 2017 lên 19,97 tỷ đồng. Tuy nhiên việc đầu tư vốn trong 5 năm qua chưa đem lại hiệu quả như mong đợi.

5. Công tác quản trị rủi ro:

- Đối với hoạt động sản xuất:

HĐQT, Ban TGD đã nhận diện được các rủi ro tiềm tàng từ công tác kỹ thuật nhà máy, tình hình thủy văn, công tác phòng chống bão lũ. Ban lãnh đạo đã chú trọng trong quản trị và có biện pháp phòng ngừa và xử lý hữu hiệu các rủi ro trong hoạt động vận hành sản xuất điện tại Công ty.

-Đối với quản trị rủi ro tài chính:

Các khoản tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn được gửi tại các Tổ chức tài chính có uy tín.

Các khoản nợ phải thu từ các hợp đồng khách hàng được quản lý chặt chẽ; Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

Ngoài việc hoạch định chính sách dòng tiền trong ngắn hạn và dài hạn. Công ty quản lý các phải trả khi đến hạn bằng cách dùng các khoản tiền nhàn rỗi vào các khoản đầu tư ngắn hạn đảm bảo tính thanh khoản linh hoạt, đồng thời duy trì một số hạn mức tín dụng vay ngân hàng và các bên liên quan.

Các khoản vay thương mại có lãi suất cao hiện nay Công ty đang tái cơ cấu nợ vay dài hạn nhằm giảm lãi suất vay và giãn thời gian trả nợ gốc.

Đối với thị trường điện: Công ty đã có chính sách chào giá hợp lý và tối ưu. Giá bình quân bán điện qua các năm vận hành đều cao hơn giá Pc.

Công ty đã có chính sách chi trả cổ tức hợp lý đảm bảo quyền lợi của Cổ đông đồng thời giữ lại dòng tiền Profile để thanh toán nợ vay theo tính toán khi lập phương án giá bán điện.

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Sau Đại hội đồng cổ đông năm 2018 Ban kiểm soát sẽ kiện toàn bộ máy tổ chức, phân công nhiệm vụ thực hiện công tác theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, quy chế đấu thầu, việc mua sắm VTTB của Công ty.

- Kiểm tra tính hiệu quả việc đầu tư tài chính.

- Kiểm soát việc trích lập và sử dụng các quỹ.

-Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo gồm Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình SXKD, và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;

- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát thường xuyên tại Công ty và đơn vị trực thuộc.

- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn về nghiệp vụ kiểm toán viên, kế toán viên.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Đại hội đồng cổ đông:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018, phương hướng phát triển SXKD, đầu tư ngắn và dài hạn của Công ty do Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội

- Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

2. Đối với Ban quản lý điều hành Công ty

- Tăng cường công tác và quản trị điều hành, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt mức các chỉ tiêu tài chính ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty.

- Tăng cường quản trị công nợ, quản trị dòng tiền, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Sử dụng khoản tiền nhàn rỗi trả nợ trước hạn đối với khoản nợ trái phiếu Tập đoàn Điện lực Việt Nam để tối ưu chi phí lãi vay.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Có kế hoạch sử dụng hiệu quả Lô đất đường Nguyễn Văn Linh để tăng hiệu quả vốn của Cổ đông.

- Tham gia điều hành tại Công ty CP Phú Thạnh Mỹ để Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tốt hơn.

- Hoàn thiện các quy chế về quản trị Công ty đại chúng để đáp ứng điều kiện theo Luật chứng khoán, thực hiện công bố thông tin Công ty đại chúng kịp thời theo quy định.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát năm 2017 và giai đoạn 2013-2018.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Thư ký Công ty
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thiện